

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN KỲ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 28/2023/HS-ST

Ngày: 27/4/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Phúc.

Ông: Thái Khắc Ngọc.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/HSST, ngày 03/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Quốc Hg**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 20/02/1988 tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm K, xã S, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông: Nguyễn Quốc S, sinh năm: 1962 và bà: Lê Thị T - Sinh năm: 1965; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số: 75/2019/HSST ngày 25/12/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo Nguyễn Quốc Hg bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ từ ngày 30/10/2022 đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 10/5/1995 tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm K, xã S, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm: 1964 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1967; vợ: Nguyễn Thị G, sinh năm: 1996; con: 01 con; sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số: 106/2014/HSST ngày 11/6/2014, bị Tòa án nhân dân Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù giam về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo Nguyễn Văn T bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ từ ngày 30/10/2022 đến nay; có mặt.

3. Họ và tên: **Trần Đình Tn**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 05/11/1996 tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm K, xã S, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông: Trần Đình T, sinh năm: 1973 và bà: Lê Thị S, sinh năm: 1977; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1998; con: 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Trần Đình Tn bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ từ ngày 30/10/2022 đến nay; có mặt.

4. Họ và tên: **Nguyễn Đình H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 17/6/1995 tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm M, xã G, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông: Nguyễn Phan Khánh (Đã chết) và bà: Hoàng Thị Khởi, sinh năm: 1964; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Đình H bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Kỳ từ ngày 30/10/2022 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lô Thị V, sinh năm: 1994, nơi cư trú: bản C, xã L, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; có mặt.

2. chị Lô Thị Thanh L sinh năm: 2003, nơi cư trú: bản Q, xã B, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; có mặt.

3. Anh Nguyễn Viết C, sinh năm: 1988, nơi cư trú: xóm N, xã G, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; có mặt.

4. Chị Cao Thị N, sinh năm: 1993, nơi cư trú: xóm A, xã B, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

5. Anh Đào Duy T, sinh năm: 1984, nơi cư trú: xóm C, xã B, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 45 phút, ngày 30/10/2022, sau khi đi đám cưới tại xóm K, xã S, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Quốc Hg rủ Nguyễn Văn T đến quán Karaoke Duy T 999 thuộc khối 2, xã B, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An để hát. Nguyễn Văn T đồng ý rồi một mình đi ra quán Duy T 999 trước, còn Nguyễn Quốc Hg do có việc nên đến sau. Khi đến quán, do chưa có phòng nên T đến phòng nhân viên quán nằm nghỉ ngơi. Khoảng 10 phút sau, Nguyễn Quốc Hg đi

đến và vào phòng nhân viên quán thấy Nguyễn Văn T đang nằm ngủ. Một lúc sau, anh N (là nhân viên phục vụ của quán) đi vào nói với Hg hiện tại quán hết phòng hát nên Hg dẫn lại lúc nào có phòng thì gọi Hg và yêu cầu anh N điều hai nhân viên nữ lên phòng hát phục vụ rồi anh N đi ra khỏi phòng. Lúc này, do đã uống rượu nên Nguyễn Quốc Hg nảy sinh ý định muốn sử dụng chất ma túy Ketamin nên sử dụng số điện thoại: 0988.238.761 của mình để gọi vào số điện thoại: 0945.282.789 của Nguyễn Đình H hỏi: “*Em có lấy được đồ chơi cho anh không? Có tý mô đó không?*” (ý Hg muốn hỏi mua ma túy Ketamine của H). Do H không có ma túy Ketamin, phải hỏi từ người khác nên lúc đó H trả lời: “*Để coi đã*”.

Sau khi nghe điện thoại của Nguyễn Quốc Hg, do quen biết và muốn tạo mối quan hệ thân thiết với Nguyễn Quốc Hg để Hg thường xuyên dẫn bạn bè đến quán nhậu 1999 mới mở của H để ăn uống, giúp H có thêm lợi nhuận nên Nguyễn Đình H đã dùng tài khoản Zalo của mình gọi điện cho một người đàn ông tên Dụ mà H đã gặp trước đó (H không biết họ, tên đệm và địa chỉ của Dụ), có tên Zalo là: “Nguyễn Dụ” hỏi: “*Còn Ketamine không?*” (ý H hỏi Dụ có ma túy Ketamine bán không) thì Dụ trả lời: “*Còn*” và hẹn H một tiếng sau đến lấy. Sau đó, Nguyễn Đình H gọi điện cho Nguyễn Quốc Hg để thông báo cho Hg biết là H lấy được ma túy Ketamin, đồng thời hỏi Hg: “*Lấy mấy?*” (ý H hỏi Hg mua bao nhiêu tiền ma túy Ketamine) thì Hg trả lời: “*Lấy cho anh 5.000.000^d*” (ý Hg muốn mua năm triệu tiền ma túy Ketamin). Đồng thời, H nói với Hg chuyển khoản tiền mua ma túy cho H nên nhắn tin cho Hg biết số tài khoản N hàng MbBank của H là: 8599999999995. Lúc đó, do trong tài khoản của Hg không còn tiền nên Hg đã gọi điện cho chị Cao Thị N, để vay tiền với lý do Hg vừa lái xe va quệt vào người khác nên cần tiền để giải quyết. Do tin tưởng Hg nên chị N đã chuyển khoản số tiền 5.000.000^d (*Năm triệu đồng*) đến số tài khoản của Hg là 51110000436797. Sau khi vay được tiền, Nguyễn Quốc Hg đã dùng số tài khoản 51110000436797 của mình để chuyển khoản cho Nguyễn Đình H số tiền 5.000.000^d (*Năm triệu đồng*) vào số tài khoản trên của H. Sau khi nhận được tiền, Nguyễn Đình H gọi lại cho Dụ nói cho Dụ biết số lượng ma túy Ketamin cần mua là 5.000.000^d (*Năm triệu đồng*).

Trong lúc đó, tại quán Karaoke Duy T 999, do có việc cá nhân nên Nguyễn Quốc Hg đi ra khỏi quán. Một lúc sau, anh N gọi điện qua ứng dụng Messenger cho Hg nói đã có phòng hát nên Hg gọi điện nói lại với Nguyễn Văn T. Nghe vậy, Nguyễn Văn T một mình lên phòng 301 trước. Khi lên phòng, Nguyễn Văn T thấy hệ thống âm thanh, ánh sáng, màn hình, máy móc trong phòng đã được bật sẵn từ trước nên T bật nhạc Remix để nghe và nằm xuống ghế để ngủ. Một lúc sau, chị Lô Thị Thanh L, (là nhân viên phục vụ của quán) đi lên phòng cùng với Nguyễn Văn T. Sau khi giải quyết công việc xong, Nguyễn Quốc Hg lên phòng 301 quán Karaoke Duy T 999 gặp Nguyễn Văn T và chị Lô Thị Thanh L.

Đối với Nguyễn Đình H: Khoảng 15 giờ 00 phút, cùng ngày, khi H đang dọn dẹp một mình tại quán nhậu 1999 ở xóm C, xã B, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ

An thì Dụ gọi điện vào tài khoản Zalo của H nói sang khu vực ngã 3 Rỏi thuộc xã Kỳ Tân, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An để giao dịch ma túy. Nguyễn Đình H đồng ý rồi một mình điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu SH 125i màu đen, biển số: 37N1-302.27 đã mượn trước đó từ anh Nguyễn Viết C, để đi đến khu vực đã hẹn với Dụ. Đến nơi, H gọi điện hỏi Dụ đang ở đâu thì Dụ nói với H đặt tiền mua ma túy ở dưới cột an toàn bên đường rồi di chuyển đi chỗ khác. Nghe vậy, Nguyễn Đình H lấy số tiền 5.000.000^d (*Năm triệu đồng*) của mình đặt bên dưới một cây cột an toàn rồi di chuyển đi cách đó khoảng 300 mét đứng chờ. Khoảng 03 phút sau, Dụ gọi điện cho H nói ma túy đã được bỏ ở dưới cột an toàn gần vị trí mà H đặt tiền lúc nãy nên H quay lại tìm và thấy bên dưới một cây cột an toàn có một gói giấy, H mở ra thấy bên trong có một gói ni lông, dạng túi zip, hình chữ nhật bên trong có chứa ma túy Ketamin. Sau khi lấy được ma túy, Nguyễn Đình H gọi điện và đi đến gặp Nguyễn Quốc Hg ở trên đường Hồ Chí Minh, đoạn trước quán Karaoke Duy T 999 rồi đưa cho Hg gói ma túy Ketamin vừa mua được của Dụ. Sau đó, Nguyễn Đình H đi về quán mua bán, sửa chữa điện thoại của mình ở khu vực chợ mới xã B.

Đối với Nguyễn Quốc Hg: Sau khi nhận được gói ma túy từ Nguyễn Đình H, Nguyễn Quốc Hg mang lên phòng 301 rồi bỏ gói ma túy bên dưới mặt bàn của chiếc bàn giữa trong phòng hát. Lúc đó, thấy Nguyễn Văn T đã dậy nên Nguyễn Quốc Hg nói với T gọi điện cho Trần Đình Tn đến để chơi (mục đích của Hg gọi Tn đến để chia, sử dụng ma túy cùng mọi người). Nguyễn Văn T đồng ý gọi điện thoại cho Trần Đình Tn. Sau khi T dập máy, Nguyễn Quốc Hg nói rõ cho T biết mục đích gọi Tn lên là để chia ma túy Ketamin cho mọi người sử dụng. Tuy nhiên, do bản thân Nguyễn Văn T là người sử dụng ma túy và có nhu cầu sử dụng ma túy nên lúc đó T không nói gì mà để cho Tn đến. Một lúc sau, do đã yêu cầu trước đó nên chị Lô Thị V, (là nhân viên phục vụ của quán) đi lên phòng 301 cùng với Nguyễn Quốc Hg, Nguyễn Văn T và Lô Thị Thanh L. Lúc này, Nguyễn Quốc Hg lấy từ trong ví một tờ tiền Polymer mệnh giá 10.000^d (*Mười nghìn đồng*) cuộn lại thành ống hình trụ tròn rồi lấy ba vỏ bần điều thuốc lá màu vàng sẫm lông bên ngoài cố định lại. Sau đó, Nguyễn Quốc Hg nói với chị Lô Thị Thanh L xuống lấy một chiếc đĩa sứ dùng làm dụng cụ để sử dụng ma túy Ketamin. Do không biết mục đích Hg gọi đĩa lên để làm gì nên chị L đồng ý.

Khoảng 15 phút sau, khi Nguyễn Quốc Hg, Nguyễn Văn T, chị Lô Thị V và chị Lô Thị Thanh L đang ở trong phòng 301 thì Trần Đình Tn một mình đi đến. Lúc đó, Nguyễn Văn T cầm chiếc đĩa sứ đưa cho Tn và nói: “*Xào đi mà chơi*” (ý T nói với Tn chia, kẻ ma túy Ketamin thành các đường trên đĩa cho mọi người sử dụng). Trần Đình Tn đồng ý cầm chiếc đĩa đi sang ghé đặt sát nhà vệ sinh trong phòng hát. Lúc đó, Tn nói với chị L ra ngoài lấy cho Tn một cuộn giấy vệ sinh mà không nói cho chị L biết mục đích để làm gì. Do không biết nên chị L đồng ý ra ngoài lấy giấy vệ sinh đưa vào phòng cho Tn. Sau đó, Trần Đình Tn xé một ít giấy vệ sinh, dùng chiếc bật lửa màu đỏ đốt cháy giấy rồi hơ chiếc đĩa sứ

bên trên ngọn lửa với mục đích để làm khô đĩa. Sau khi Tn làm xong, Nguyễn Quốc Hg lấy gói ma túy Ketamin đã mua trước đó từ bên dưới mặt bàn của chiếc bàn giữa rồi đưa cho Trần Đình Tn. Tn cầm gói ma túy rồi hỏi Nguyễn Văn T: “Thẻ mô?” (ý của Tn hỏi T có thẻ ATM hoặc vật tương tự dùng để chia, kẻ ma túy không). Lúc đó, Nguyễn Văn T biết rõ mục đích của Tn hỏi thẻ để chia, kẻ ma túy Hg do không có nên hỏi lại Nguyễn Quốc Hg và Hg đã lấy thẻ Căn cước công dân của Hg từ trong ví đưa cho T để T đưa lại cho Tn. Sau khi có đĩa, ma túy Ketamin và thẻ căn cước, Trần Đình Tn mở gói ma túy ra và đổ một ít lên đĩa, phần ma túy còn lại trong gói ni lông, Tn để bên dưới mặt bàn của chiếc bàn đặt bên trái phòng hát (hướng từ ngoài vào). Sau đó, Trần Đình Tn dùng thẻ căn cước công dân để ép vụn số ma túy Ketamin trên đĩa kẻ chia thành hai đường thẳng ma túy trên đĩa rồi dùng bật lửa đốt dưới đáy đĩa cho ma túy trên đĩa sủi nóng lên và đưa đĩa ma túy cùng ống hít do Nguyễn Quốc Hg đã làm trước đó sang cho Nguyễn Quốc Hg hít hết hai đường ma túy vào cơ thể bằng đường mũi. Sau khi Hg hít xong, Trần Đình Tn tiếp tục dùng thẻ căn cước công dân kẻ thành ba đường ma túy trên đĩa rồi đưa cho chị Lô Thị V hít hết một đường, hai đường ma túy còn lại Nguyễn Văn T hít hết. Khi Nguyễn Văn T sử dụng ma túy xong, Trần Đình Tn rủ chị Lô Thị Thanh L sử dụng ma túy. Tuy nhiên, chị L không sử dụng. Sau đó, Trần Đình Tn tiếp tục kẻ hai đường ma túy trên đĩa cho mình rồi đứng giữa phòng hát để sử dụng ma túy. Đến 16 giờ 15 phút, cùng ngày, khi Trần Đình Tn đang đứng giữa phòng hát để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện Tân Kỳ phát hiện, kiểm tra. Do quá hoảng sợ nên Tn đã đánh rơi chiếc đĩa đựng ma túy xuống nền phòng hát làm chiếc đĩa bị vỡ thành nhiều mảnh, số ma túy còn lại trên đĩa bị rơi vãi xuống nền phòng hát. Quá trình kiểm tra, lực lượng Công an đã phát hiện, thu giữ:

- 01 gói ni lông màu trắng, kích thước (8,8x4,9)cm được dán kín ba cạnh túi, một cạnh túi có viền màu đỏ, có đường miết để đóng, mở túi, bên trong có chứa chất tinh thể dạng bột màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp Ketamin) đang để ở trên mặt bàn bên dưới của chiếc bàn bên trái phòng hát từ phía ngoài cửa vào.

- 01 (một) tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000đ (Mười nghìn đồng) được quần tròn lại thành ống và được cố định lại bằng ba vỏ bọc đầu điều thuốc màu vàng sẫm.

- Các mảnh vỡ màu trắng có hình dạng, kích thước khác nhau, trên bề mặt có bám dính chất tinh thể dạng bột màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp Ketamin).

- 01 (một) thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Quốc Hg, sinh ngày 20/02/1988 số: 040088002565 cấp ngày 29/3/2021 do Cục CSQLHC về TTXH-Bộ Công an cấp.

Sau đó, lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa các đối tượng đến Trung tâm y tế huyện Tân Kỳ để tổ chức xét nghiệm chất ma túy có trong nước tiểu và đưa người cùng tang vật về trụ sở làm rõ. Kết quả xét nghiệm cho thấy, tại thời điểm kiểm tra trong mẫu nước tiểu của

Nguyễn Quốc Hg, Nguyễn Văn T, Trần Đình Tn và Lô Thị V dương tính với ma túy AMP, MET.

Cùng thời điểm bắt quả tang các đối tượng, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ tiến hành khám nghiệm hiện trường để ghi nhận, thu lượm các dấu vết phản ánh hành vi phạm tội của các đối tượng. Kết quả khám nghiệm hiện trường, phát hiện các dấu vết sau:

+ Tại khu vực trên nền mặt sàn, vị trí có tâm mép tường hướng Bắc của căn phòng là 1,8 mét, cách mép phải cửa chính (theo hướng từ ngoài vào trong căn phòng) về phía Tây Nam là 2,8 mét phát hiện 01 vùng dấu vết gồm chất tinh thể dạng bột màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp Ketamin), bám dính trên bề mặt sàn, phân bố không đồng đều, nằm trong diện có kích thước là (4,6x3,4) mét.

Sau khi sự việc xảy ra, biết không thể che dấu được hành vi phạm tội của mình, nên vào lúc 18 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Đình H đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ để đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 31/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân xác định khối lượng, kiểm tra, lấy mẫu giám định và niêm phong lại các vật chứng thu giữ khi bắt quả tang và qua khám nghiệm hiện trường. Kết quả: Chất tinh thể dạng bột màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp Ketamin) có trong gói ni lông thu giữ bên dưới mặt bàn của chiếc bàn bên trái phòng hát từ phía ngoài cửa vào khi bắt quả tang có khối lượng là 0,535 gam (*Không phẩy năm trăm ba mươi lăm gam*).

Ngày 31/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 114/QĐ-CSĐT trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Nghệ An tiến hành giám định đối với các vật chứng thu giữ được trong quá trình bắt quả tang và khám nghiệm hiện trường. Tại Bản kết luận giám định số: 1255/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 04/11/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu chất tinh thể dạng bột màu trắng (Ký hiệu M1) gửi tới giám định là ma túy (Ketamin). Số chất tinh thể dạng bột màu trắng có trong túi ni lông màu trắng, kích thước (8,8x4,9)cm thu giữ khi bắt quả tang có khối lượng là: là 0,535 gam (*Không phẩy năm trăm ba mươi lăm gam*).

- Trên các mẫu vật ký hiệu M2, M4 gửi giám định đều có bám dính chất ma túy (Ketamin).

- Trong mẫu vật ký hiệu M3 gửi giám định có chứa chất ma túy (Ketamin).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quốc Hg, Trần Đình Tn, Nguyễn Văn T và Nguyễn Đình H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 19/CT-VKS-TK ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc Hg, Nguyễn

Văn T, Trần Đình Tn về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và Nguyễn Đình H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc Hg, Nguyễn Văn T, Trần Đình Tn về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và bị cáo Nguyễn Đình H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Quốc Hg mức án từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 30/10/2022.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, khoản 2 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn T mức án từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù; Trần Đình Tn mức án từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 30/10/2022.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Đình H mức án từ 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 30/10/2022.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo, vì các bị cáo có thu nhập thấp.

b. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 BLTTHS và điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu, hóa giá, sung quỹ Nhà nước: - 01 (một) chiếc điện thoại di động (loại điện thoại có bàn phím cơ), nhãn hiệu Nokia 5310; 01 (một) chiếc điện thoại di động (loại điện thoại cảm ứng), nhãn hiệu Oppo Reno 4 của Nguyễn Quốc Hg; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng, của Nguyễn Đình H; 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*).

Tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong mã số: 044028, bằng giấy màu nâu, kích thước (20x30)cm. Miệng túi được dán kín bằng băng dính màu đỏ và niêm phong bằng một mảnh giấy màu trắng, trên các mép của mảnh giấy và bề mặt túi niêm phong được đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An. Bên trong túi niêm phong chứa các mảnh sù vỡ (**02**) sau khi giám định theo Kết luận giám định số: 1255/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An.

- 02 (hai) phong bì thư, dạng phong bì thư bưu điện viền màu xanh-đỏ, kích thước (17 x 11)cm, đã được niêm phong dán kín các mép. Hai phong bì được ghim, dán cố định lại với nhau bằng một mảnh giấy màu trắng, trên mảnh giấy có ghi: “*Mẫu vật còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ khi bắt quả tang trong vụ tàng trữ, sử dụng và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra vào ngày 30/10/2022 tại Phòng Vip 301, quán Karaoke Duy T 999 thuộc khối 2, xã B, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An*”.

- 01 (một) phong bì thư, dạng phong bì thư bưu điện viền màu xanh-đỏ, kích thước (17x11)cm, đã được niêm phong dán kín các mép. Bên trong phong bì có chứa: 01 (một) túi ni lông đựng các mẫu giấy vệ sinh đã bị cháy sém một phần (01); 03 (ba) đầu lọc điếu thuốc lá màu trắng (02); 03 (ba) điếu thuốc đã bị bẻ rời phần đầu lọc (03) và 01 (một) chiếc bật lửa gas có chiều dài 08cm. Phần thân chứa gas của chiếc bật lửa được làm bằng nhựa màu đỏ, trên bề mặt có in dòng chữ, số, ký tự: “555VIP HOA VIỆT”, màu đen, phía trên có gắn một phần nhựa màu đen. Bộ phận bánh xe đánh lửa và chắn gió ngọn lửa được làm bằng kim loại màu trắng sáng. Trên bề mặt của phần kim loại chắn gió ngọn lửa có khắc chìm dòng chữ “H-VIET”. Chiếc bật lửa đã qua sử dụng (04). Mặt trước phong bì có ghi dòng chữ: “*Các vật chứng thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra ngày 30/10/2022 tại phòng Vip 301 quán Karaoke Duy T 999 thuộc khối 2, xã B, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An*”. Mặt sau phong bì trên mép dán có chữ ký của những người niêm phong, người chứng kiến và các đối tượng liên quan.

Trả lại cho Nguyễn Viết C 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda SH 125i, màu đen, số khung: 731XGY03758, số máy: JF74E0037665, mang biển số: 37N1-302.27.

Trả lại cho Nguyễn Quốc Hg 01 (một) Căn cước công dân số: 040088002565 mang tên: Nguyễn Quốc Hg.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Viết C mong muốn nhận lại tài sản của mình.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo có lời nói sau cùng: Các bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là đúng người, đúng tội. Các bị cáo thật sự rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, không ai có ý kiến, KH nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc Hg, Nguyễn Văn T, Trần Đình Tn, Nguyễn Đình H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đầy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 45 phút ngày 30/10/2022, Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên Nguyễn Quốc Hg rủ Nguyễn Văn T đến thuê phòng 301 quán Karaoke Duy T 999 thuộc khối 2, xã B, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An để hát và sử dụng ma túy. Tại đây, sau khi trao đổi để mua ma túy từ Nguyễn Đình H với số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) thì đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày Nguyễn Quốc Hg đã gọi Lô Thị V, Nguyễn Văn T và nói với Nguyễn Văn T gọi Trần Đình Tn đến để chia ma túy cùng sử dụng. Khi đến phòng 301, Trần Đình Tn đã đổ một nửa số ma túy loại Ketamine từ túi nilon vào đĩa tròn và nửa còn lại Tn để bên dưới mặt bàn của chiếc bàn đặt bên trái phòng hát. Rồi Trần Đình Tn lấy 01 thẻ căn cước của Nguyễn Quốc Hg để ép, nghiền vụn ma túy và chia nhỏ số ma túy trên đĩa xong dùng bật lửa đốt dưới đáy đĩa cho ma túy trên đĩa sủi nóng lên và lấy ống hút được Nguyễn Quốc Hg chuẩn bị trước đó bằng một tờ tiền Polymer mệnh giá 10.000^d (*Mười nghìn đồng*) để Hg, T, V và Tn cùng sử dụng. Khi Tn cầm đĩa đang hít đường Ketamine cuối cùng thì bị tổ công tác Công an huyện Tân Kỳ phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể dạng bột màu trắng có khối lượng 0,535 gam ma túy loại Ketamine cùng một số chất ma túy bám dính trên mặt sàn phòng hát, các công cụ mà Hg, T, Tn và V sử dụng.

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

.....

b) Đối với 02 người trở lên”

Như vậy: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy (ketamine) của Nguyễn Đình H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo Nguyễn Quốc Hg, Nguyễn Văn T, Trần Đình Tn đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong

việc quản lý đối với các loại chất ma túy. Tệ nạn mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian gần đây có xu hướng gia tăng, không những gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an trong xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân mà còn trực tiếp làm suy kiệt giống nòi, gây ra hiểm họa HIV-AIDS và là tác nhân của nhiều loại tệ nạn, tội phạm khác.

Các bị cáo Nguyễn Quốc Hg, Nguyễn Văn T, Trần Đình Tn là người có đủ N lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của mình là trái pháp luật, Hg các bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Nguyễn Đình H là người có đủ N lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán ma túy của mình là trái pháp luật, Hg bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Vì vậy cần phải lên cho các bị cáo mức án nghiêm khắc, việc cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ cần được chấp nhận.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Các bị cáo Nguyễn Quốc Hg, Nguyễn Văn T, Trần Đình Tn và Nguyễn Đình H đều được hưởng tình tiết: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Đình H là người thờ cúng liệt sỹ Nguyễn Đình Nhường, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, Nguyễn Quốc Hg là người cung cấp chất ma túy, địa điểm, phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy mức án của bị cáo Hg phải cao hơn bị cáo T và bị cáo Tn. Bị cáo Nguyễn Văn T tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, thực hành đã gọi điện thoại cho Trần Đình Tn đến rồi đưa dụng cụ đĩa, thẻ căn cước để Tn chia ma túy cho các bị cáo sử dụng. Đối với Trần Đình Tn tham gia với vai trò đồng phạm là người thực hành chia ma túy cho Hg, V, T và mình sử dụng. Bị cáo Trần Đình Tn phạm tội lần đầu, cả hai bị cáo Tn và T đồng phạm Hg có vai trò không đáng kể vì vậy áp dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo Tn và Tú hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ cần được chấp nhận.

Trong vụ án này các bị cáo không có sự bàn bạc, tổ chức, cấu kết chặt chẽ nên vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 BLHS quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”.

Tại khoản 5 Điều 255 BLHS quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”

Tuy nhiên, các bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập thấp nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Đối với anh Đào Duy T: Căn cứ tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ xác định: Việc các bị cáo Nguyễn Quốc Hg, Nguyễn Văn T, Trần Đình Tn và chị Lô Thị V sử dụng trái phép chất ma túy trong cơ sở do mình quản lý, anh Đào Duy T hoàn toàn không biết. Vì vậy, không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của anh Đào Duy T. Tuy nhiên, hành vi đó của anh Đào Duy T đã vi phạm vào điểm a, khoản 4, Điều 23, Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình. Anh Đào Duy T đã bị Ủy ban nhân dân huyện Tân Kỳ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 431 ngày 17/02/2023 với số tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*) và tước giấy phép hành nghề 09 tháng là đúng quy định của Pháp luật cần được chấp nhận.

Đối với chị Lô Thị V và chị Lô Thị Thanh L: Quá trình các bị cáo Nguyễn Quốc Hg, Nguyễn Văn T và Trần Đình Tn sử dụng trái phép chất ma túy, chị Lô Thị V và Lô Thị Thanh L không có các hành vi như cung cấp ma túy hay chuẩn bị các dụng cụ nhằm mục đích phục vụ việc sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy, không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự chị Lô Thị V và Lô Thị Thanh L đồng phạm về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy được quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của chị Lô Thị V đã vi phạm vào khoản 1, Điều 23, Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình. Chị Lô Thị V đã bị Công an huyện Tân Kỳ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số 11 ngày 20/02/2023 với số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) là đúng quy định của Pháp luật cần được chấp nhận.

Đối với anh Nguyễn Viết C: Khi cho Nguyễn Đình H mượn chiếc xe mô tô biển số: 37N1-302.27 do anh Nguyễn Phi Phong cầm cầm tại cửa hiệu cầm đồ của mình, anh Nguyễn Viết C hoàn toàn không biết việc Nguyễn Đình H sẽ sử dụng chiếc xe đó làm phương tiện để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy, anh Nguyễn Viết C không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

Đối với chị Cao Thị N là người đã cho Nguyễn Quốc Hg vay 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) để mua ma túy nHg khi Hg gọi để vay tiền thì Hg nói do lái xe va quệt vào người khác khi tham gia giao thông nên chị N không biết việc Hg sử dụng số tiền trên vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy. Như vậy, chị Cao Thị N không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

[7] Về vật chứng vụ án: 01 (một) chiếc điện thoại di động (loại điện thoại có bàn phím cơ), nhãn hiệu Nokia 5310; 01 (một) chiếc điện thoại di động (loại điện thoại cảm ứng), nhãn hiệu Oppo Reno 4 thu của Nguyễn Quốc Hg; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng, thu của Nguyễn Đình H, 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*) là công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc

phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào N sách nhà nước.

01 (một) túi niêm phong mã số: 044028, bằng giấy màu nâu, kích thước (20x30)cm. Bên trong túi niêm phong chứa các mảnh sứ vỡ sau khi giám định theo Kết luận giám định số: 1255/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An. 02 (hai) phong bì thư, dạng phong bì thư bưu điện viền màu xanh-đỏ, kích thước (17 x 11)cm, đã được niêm phong dán kín các mép. Hai phong bì được ghim, dán cố định lại với nhau bằng một mảnh giấy màu trắng, trên mảnh giấy có ghi: *“Mẫu vật còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ khi bắt quả tang trong vụ tàng trữ, sử dụng và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra vào ngày 30/10/2022 tại Phòng Vip 301, quán Karaoke Duy T 999 thuộc khối 2, xã B, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An”*. 01 (một) phong bì thư, dạng phong bì thư bưu điện viền màu xanh-đỏ, kích thước (17x11)cm, đã được niêm phong dán kín các mép. Bên trong phong bì có chứa: 01 (một) túi ni lông đựng các mẫu giấy vệ sinh đã bị cháy sém một phần (**01**); 03 (ba) đầu lọc điều thuốc lá màu trắng (**02**); 03 (ba) điều thuốc đã bị bỏ rời phần đầu lọc (**03**) và 01 (một) chiếc bật lửa gas có chiều dài 08cm. Phần thân chứa gas của chiếc bật lửa được làm bằng nhựa màu đỏ, trên bề mặt có in dòng chữ, số, ký tự: “555VIP HOA VIỆT”, màu đen, phía trên có gắn một phần nhựa màu đen. Bộ phận bánh xe đánh lửa và chắn gió ngọn lửa được làm bằng kim loại màu trắng sáng. Trên bề mặt của phần kim loại chắn gió ngọn lửa có khắc chìm dòng chữ “H-VIET”. Chiếc bật lửa đã qua sử dụng (**04**). Mặt trước phong bì có ghi dòng chữ: *“Các vật chứng thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra ngày 30/10/2022 tại phòng Vip 301 quán Karaoke Duy T 999 thuộc khối 2, xã B, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An”*. Mặt sau phong bì trên mép dán có chữ ký của những người niêm phong, người chứng kiến và các đối tượng liên quan. Là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên nên áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tiêu hủy.

Chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda SH125i, màu đen, mang biển số: 37N1-302.27, không liên quan đến hành vi phạm tội nên áp dụng khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho người quản lý hợp pháp anh Nguyễn Viết C.

Trả lại cho Nguyễn Quốc Hg 01 (một) Căn cước công dân số: 040088002565 mang tên: Nguyễn Quốc Hg.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Quốc Hg, Nguyễn Văn T, Trần Đình Tn phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; Nguyễn Đình H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2- Về điều luật áp dụng:

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Quốc Hg **7 (Bảy)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 30/10/2022.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Văn T **6 (Sáu)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 30/10/2022.

Trần Đình Tn **6 (Sáu)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 30/10/2022.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Đình H **2 (Hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 30/10/2022.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

3- Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào N sách nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động (loại điện thoại có bàn phím cơ), nhãn hiệu Nokia 5310; 01 (một) chiếc điện thoại di động (loại điện thoại cảm ứng), nhãn hiệu Oppo Reno 4 thu của Nguyễn Quốc Hg; 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6, màu trắng, thu của Nguyễn Đình H; 10.000 đồng (*Mười nghìn đồng*).

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong mã số: 044028, bằng giấy màu nâu, kích thước (20x30)cm. Miệng túi được dán kín bằng băng dính màu đỏ và niêm phong bằng một mảnh giấy màu trắng, trên các mép của mảnh giấy và bề mặt túi niêm phong được đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An. Bên trong túi niêm phong chứa các mảnh sứt vỡ sau khi giám định theo Kết luận giám định số: 1255/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An.

- 02 (hai) phong bì thư, dạng phong bì thư bưu điện viền màu xanh-đỏ, kích thước (17 x 11)cm, đã được niêm phong dán kín các mép. Hai phong bì được ghim, dán cố định lại với nhau bằng một mảnh giấy màu trắng, trên mảnh giấy có ghi: *“Mẫu vật còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định thu giữ khi bắt quả tang trong vụ tàng trữ, sử dụng và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra vào ngày 30/10/2022 tại Phòng Vip 301, quán Karaoke Duy T 999 thuộc khối 2, xã B, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An”*. Mặt sau, trên các mép dán của hai phong bì có chữ ký của những người tham gia niêm phong, người liên quan, người chứng kiến và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

- 01 (một) phong bì thư, dạng phong bì thư bưu điện viền màu xanh-đỏ, kích thước (17x11)cm, đã được niêm phong dán kín các mép. Bên trong phong bì

có chứa: 01 (một) túi ni lông đựng các mẫu giấy vệ sinh đã bị cháy sém một phần (01); 03 (ba) đầu lọc điều thuốc lá màu trắng (02); 03 (ba) điều thuốc đã bị bỏ rơi phần đầu lọc (03) và 01 (một) chiếc bật lửa gas có chiều dài 08cm. Phần thân chứa gas của chiếc bật lửa được làm bằng nhựa màu đỏ, trên bề mặt có in dòng chữ, số, ký tự: “555VIP HOA VIỆT”, màu đen, phía trên có gắn một phần nhựa màu đen. Bộ phận bánh xe đánh lửa và chắn gió ngọn lửa được làm bằng kim loại màu trắng sáng. Trên bề mặt của phần kim loại chắn gió ngọn lửa có khắc chìm dòng chữ “H-VIET”. Chiếc bật lửa đã qua sử dụng (04). Mặt trước phong bì có ghi dòng chữ: “*Các vật chứng thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường vụ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra ngày 30/10/2022 tại phòng Vip 301 quán Karaoke Duy T 999 thuộc khối 2, xã B, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An*”. Mặt sau phong bì trên mép dán có chữ ký của những người niêm phong, người chứng kiến và các đối tượng liên quan.

Áp dụng khoản 2 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Trả lại chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda SH 125i, màu đen, số khung: 731XGY03758, số máy: JF74E0037665, mang biển số: 37N1-302.27, cho anh Nguyễn Viết C.

Trả lại cho Nguyễn Quốc Hg 01 (một) Căn cước công dân số: 040088002565 mang tên: Nguyễn Quốc Hg.

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 13/3/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ.

4- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30.12.2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Quốc Hg, Nguyễn Văn T, Trần Đình Tn, Nguyễn Đình H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- UBND xã S, h. Tân Kỳ.

**T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

- UBND xã G, h.Đô Lương.

